

Số: /ĐHCNTT&TT
V/v tuyển sinh sau đại học

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

THÔNG BÁO TUYỂN SINH
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ VÀ TIẾN SĨ - NĂM 2026

Kính gửi:.....

Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông thuộc Đại học Thái Nguyên thông báo tuyển sinh sau đại học năm 2026 như sau:

I. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

1. Ngành/chuyên ngành đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh

STT	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Mã ngành ĐT	Định hướng	Thời gian đào tạo	Chỉ tiêu
1	Khoa học máy tính	8480101	Ứng dụng và nghiên cứu	1,5-2 năm	110
2	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	8520216	Ứng dụng		40
3	Hệ thống thông tin quản lý	8340405	Ứng dụng		20
4	Quản lý Công nghệ thông tin	8480204	Ứng dụng		50

2. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

a) Người dự tuyển phải đáp ứng các yêu cầu sau

- Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp.

- Có năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Đối với chương trình định hướng nghiên cứu yêu cầu hạng tốt nghiệp từ khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu. Công bố khoa học được quy định cụ thể như sau:

+ Là tác giả chính của ít nhất 01 báo cáo hội nghị khoa học, bài báo khoa học được công bố trong các ấn phẩm thuộc danh mục WoS/Scopus, hoặc chương sách tham khảo do các nhà xuất bản quốc tế có uy tín phát hành, hoặc bài báo đăng trên các tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng Giáo sư Nhà nước quy định khung điểm đánh giá tới 0,5 trở lên theo ngành đào tạo, hoặc sách chuyên khảo có chỉ số ISBN do các nhà xuất bản có uy tín trong nước và quốc tế phát hành;

+ Là tác giả hoặc đồng tác giả của 01 kết quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ đã đăng ký và được cấp bằng độc quyền sáng chế quốc gia, quốc tế.

- Có lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.

- Nộp hồ sơ, lệ phí đăng ký dự tuyển đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của ĐHTN.
- Đáp ứng các yêu cầu khác của chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và theo quy định của chương trình đào tạo.

b) Danh mục ngành phù hợp của từng chương trình đào tạo và quy định những trường hợp người dự tuyển phải hoàn thành học bổ sung kiến thức được thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Nhà trường.

c) Học viên được xem xét công nhận và chuyển đổi tín chỉ của một số học phần khi đã học một chương trình đào tạo thạc sĩ khác hoặc đã tốt nghiệp một chương trình đào tạo chuyên sâu đặc thù.

d) Sinh viên đang học chương trình đào tạo đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) tại Trường ĐHCNTT&TT hoặc ở một đơn vị đào tạo thuộc ĐHTN có học lực tính theo điểm trung bình tích lũy xếp loại khá trở lên có thể được đăng ký học trước một số học phần của chương trình đào tạo thạc sĩ tại Trường ĐHCNTT&TT hoặc đơn vị đào tạo khác thuộc ĐHTN. Số tín chỉ được công nhận không vượt quá 15 tín chỉ.

3. Phương thức tuyển sinh, tiêu chí và nguyên tắc xét tuyển

3.1. Phương thức tuyển sinh: thi tuyển kết hợp với xét tuyển.

a) Môn thi tuyển (điều kiện chuẩn ngoại ngữ đầu vào).

Môn thi tuyển là môn Tiếng Anh. Dạng thức đề thi môn tiếng Anh phải đảm bảo xác định được trình độ Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Người dự tuyển có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định tại mục 5 của Thông báo này không phải tham gia kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ đầu vào.

b) Môn xét tuyển: gồm môn Cơ sở và môn Chủ chốt của ngành (chuyên ngành).

TT	Ngành/chuyên ngành	Môn xét tuyển	
		Cơ sở (Một trong các học phần)	Chủ chốt (chuyên ngành) (Một trong các học phần)
1	Khoa học máy tính	- Toán rời rạc - Cấu trúc dữ liệu và thuật toán - Xác suất thống kê - Lập trình hướng đối tượng - Hoặc các học phần tương đương	- Cơ sở dữ liệu - Phân tích thiết kế hệ thống - Công nghệ phần mềm - Hoặc các học phần tương đương
2	Kỹ thuật điều khiển và tự động hoá	- Lý thuyết điều khiển tự động - Truyền động điện - Hoặc các học phần tương đương	- Điều khiển quá trình - Trang bị điện - điện tử cho máy công nghiệp - Hoặc các học phần tương đương
3	Hệ thống thông tin quản lý	- Kinh tế học - Hoặc các học phần tương đương	- Hệ thống thông tin quản lý - Hoặc các học phần tương đương
4	Quản lý Công nghệ thông tin	- Cơ sở dữ liệu - Cấu trúc dữ liệu và thuật toán - Xác suất thống kê - Lập trình hướng đối tượng - Hoặc các học phần tương đương	- Phân tích thiết kế hệ thống - Phân tích và quản lý yêu cầu - Quản lý dự án phần mềm - Công nghệ phần mềm - Hoặc các học phần tương đương

3.2. Tiêu chí xét tuyển

a) Tiêu chí xét tuyển:

- Căn cứ kết quả học tập ở trình độ đại học hoặc tương đương để xét tuyển.

- Căn cứ vào điểm của 02 học phần quan trọng trong các học phần bắt buộc ở trình độ đại học của người dự tuyển (môn Cơ sở và môn Chủ chốt).

Ngoài hai tiêu chí trên, người dự tuyển các chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu phải có bằng tốt nghiệp đại học xếp loại khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu theo quy định tại Mục 2.

b) Nguyên tắc xét tuyển

Điểm xét tuyển là tổng điểm của các thành phần: điểm môn Cơ sở, điểm môn Chủ chốt, điểm thưởng và điểm ưu tiên (Mục 4).

Điểm của môn Cơ sở và môn Chủ chốt được quy đổi theo thang điểm 10 và phải đạt từ 5,0 điểm trở lên.

Điểm thưởng gồm điểm trung bình tích lũy bậc đại học và điểm công bố khoa học, cụ thể như sau:

- Điểm trung bình tích lũy bậc đại học quy đổi (đối với định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng):

TT	Thang điểm 10	Thang điểm chữ	Thang điểm 4	Điểm thưởng
1	Từ 9,0 đến 10	A +	3,6 - 4,0	1,0
2	Từ 8,5 đến 8,9	A	3,2 - 3,59	0,5

+ Điểm công bố khoa học (đối với định hướng nghiên cứu): Điểm thưởng tính bằng điểm bài báo theo quy định của Hội đồng Giáo sư Nhà nước. Điểm thưởng bài báo được tính tối đa 2,0 điểm.

c) Điều kiện xét trúng tuyển

- Người dự tuyển thuộc diện xét trúng tuyển phải đạt 50% của thang điểm đối với môn Cơ sở và môn Chủ chốt (kể cả điểm ưu tiên, nếu có). Đối với môn thi ngoại ngữ, người dự tuyển cần đạt trình độ bậc 3 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc đạt yêu cầu về chuẩn ngoại ngữ đầu vào như đã quy định tại Mục 5 của Thông báo này.

- Điểm trúng tuyển được lấy từ cao xuống thấp của điểm xét tuyển đến khi tuyển đủ chỉ tiêu tuyển sinh.

4. Đối tượng và chính sách ưu tiên

Được thực hiện theo các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ĐHTN.

5. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ đầu vào

Người dự tuyển được miễn thi điều kiện chuẩn đầu vào ngoại ngữ khi thỏa mãn một trong các điều kiện về ngoại ngữ dưới đây:

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình đào tạo được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài (ít nhất 75% tổng số tín chỉ được giảng dạy bằng ngôn ngữ nước ngoài).

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do ĐHTN hoặc đơn vị đào tạo của ĐHTN cấp trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Phụ lục của Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

- Một trong các chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận: Aptis ESOL International Certificate; Pearson English International Certificate (PEIC); Pearson Test of English Academic (PTE Academic); Versant English Placement Test (VEPT) còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

Văn bằng và bằng điểm đại học, thạc sĩ và tiến sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng tiếng Việt và nộp kèm theo văn bản xác nhận văn bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

II - TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

1. Hình thức tuyển sinh: xét tuyển

2. Chỉ tiêu: 15

3. Ngành đào tạo: Khoa học máy tính

4. Hình thức và thời gian đào tạo

Thời gian đào tạo: 04 năm. Thời gian đào tạo tính từ khi có quyết định công nhận nghiên cứu sinh (NCS) và phân công người hướng dẫn của Thủ trưởng đơn vị đào tạo. Trong trường hợp đặc biệt, nghiên cứu sinh được rút ngắn hoặc kéo dài thời gian học tập theo quy định. Trường hợp nghiên cứu sinh không có khả năng hoàn thành chương trình đào tạo đúng hạn được gia hạn tối đa là 24 tháng.

5. Điều kiện dự tuyển

Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Đại học Thái Nguyên ban hành kèm theo Quyết định số 1893/QĐ-ĐHTN ngày 25/10/2021 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên.

Người đăng ký dự tuyển cần phải đáp ứng các điều kiện sau:

5.1. Về văn bằng:

- Đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng giỏi trở lên ngành phù hợp, hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với ngành đào tạo tiến sĩ. Danh mục ngành đào tạo phù hợp được đăng ký xét tuyển đối với từng ngành đào tạo trình độ tiến sĩ do Hiệu trưởng Nhà trường xác định và được công khai trong đề án tuyển sinh.

- Văn bằng đại học, thạc sĩ do cơ sở giáo dục đại học nước ngoài cấp phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

- Đáp ứng yêu cầu đầu vào theo chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và của chương trình đào tạo tiến sĩ đăng ký dự tuyển.

5.2. Điều kiện về công bố khoa học

Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ.

5.3. Về đề cương nghiên cứu

Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khoá.

5.4. Thư giới thiệu

Có thư giới thiệu của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực chuyên môn mà người dự tuyển dự định nghiên cứu. Thư giới thiệu phải có những nhận xét, đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển.

5.5. Về trình độ ngoại ngữ

Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau:

a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài.

b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp.

c) Chứng chỉ tiếng Anh tương đương trình độ Bậc 4 trở lên (theo Khung năng lực tiếng Anh 6 bậc dùng cho Việt Nam) trong thời hạn 02 năm kể từ ngày thi chứng chỉ đến ngày đăng ký dự tuyển, được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

d) Một số chứng chỉ tiếng nước ngoài minh chứng cho trình độ ngoại ngữ, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển:

Stt	Ngôn ngữ	Bằng/Chứng chỉ/Chứng nhận	Trình độ/Thang điểm
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	Từ 46 trở lên
		IELTS	Từ 5.5 trở lên
		Cambridge Assessment English	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill Thang điểm: từ 160 trở lên
		Aptis ESOL International Certificate	Từ bậc 4 trở lên
		Pearson English International Certificate (PEIC)	Từ bậc 4 trở lên
		Pearson Test of English Academic (PTE Academic)	Từ bậc 4 trở lên
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF từ 400 trở lên DELF B2 trở lên Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe -Institut	Goethe- Zertifikat B2 trở lên
		The German TestDaF language certificate	TestDaF level 4 (TDN 4) trở lên
4	Tiếng Trung Quốc	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4 trở lên
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N3 trở lên

Stt	Ngôn ngữ	Bằng/Chứng chỉ/Chứng nhận	Trình độ/Thang điểm
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language)	ТРКИ-2 trở lên
7	Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác	Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Từ bậc 4 trở lên

đ) Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a) Khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b) Khoản này khi có bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại điểm c) Khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh).

III- HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Phiếu đăng ký dự thi (theo mẫu)
2. Sơ yếu lý lịch trong thời hạn 6 tháng có dán ảnh và đóng dấu giáp lai của cơ quan quản lý hoặc xã, phường nơi thí sinh cư trú (*đối với đối tượng chưa có việc làm*).
3. Công văn cử đi dự thi của cơ quan quản lý nhân sự. Công văn cử đi đào tạo tiến sĩ cần ghi rõ nội dung cam kết tạo điều kiện cho NCS thực hiện đầy đủ yêu cầu về thời gian, học phí, hình thức đào tạo.
4. Bản sao có công chứng các quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động dài hạn để chứng nhận thâm niên công tác.
5. Bản sao có công chứng bằng, bằng điểm đại học (*nếu bằng đại học liên thông thì phải nộp cả bằng và bằng điểm hệ cao đẳng hoặc trung học chuyên nghiệp*); bằng, bằng điểm thạc sĩ.
6. Giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên đối với dự tuyển đào tạo thạc sĩ (nếu có).
7. Giấy khám sức khỏe của một bệnh viện đa khoa.
8. Bản sao giấy khai sinh (có công chứng)
9. Bảng điểm các học phần bổ sung.

Hồ sơ đăng ký dự tuyển đào tạo tiến sĩ nộp 2 bộ và cần có thêm:

1. Bài luận về dự định nghiên cứu (06 bản)
2. Một thư giới thiệu (02 bản)
3. Bản sao văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ
4. Bản photo bìa, mục lục tạp chí và toàn văn bài báo khoa học đã công bố (02 bộ).

IV-THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NHẬN HỒ SƠ

1. Thời gian nhận hồ sơ:

- Đợt 1: từ 03/3-20/4/2026; - Đợt 2: từ 01/6-20/8/2026.
- Lệ phí đăng ký và lệ phí thi theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Thời gian tuyển sinh:

- Tuyển sinh đợt 1: dự kiến 08/5/2026.
- Tuyển sinh đợt 2: dự kiến 11/9/2026.

3. Địa điểm nhận hồ sơ: Trung tâm Truyền thông, Tuyển sinh (Phòng 103-Nhà C6) - Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên.

Địa chỉ: Đường Z115, phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên.

Điện thoại: 0981.336629; 0981.336628

Thông tin xem trên Website: <https://tnu.edu.vn/> hoặc <https://tuyensinh.ictu.edu.vn/>.

Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên trân trọng thông báo và đề nghị các cơ quan tạo điều kiện thuận lợi, cử các cán bộ có nhu cầu đào tạo trình độ Thạc sĩ tham gia lớp tạo nguồn và dự thi tuyển sinh theo lịch./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TTTT, TS.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TS. Đỗ Đình Cường